

## PHƯƠNG ÁN

**Sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã Đồng Văn, tỉnh Tuyên Quang năm 2026**  
(Kèm theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 30/01/2026 của HĐND xã)

### I. CƠ SỞ LẬP PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1606/QĐ -UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 01/HD-SNNMT ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn lập hồ sơ, quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

#### 1. Hiện trạng khu rừng trên địa bàn xã

Xã Đồng Văn có tổng diện tích tự nhiên là 12.249,45 ha; trong đó: diện tích có rừng là 4.368,45 ha. Bao gồm rừng tự nhiên là 3.812,62 ha; rừng trồng là 555,83 ha; rừng PH là 4.029,64 ha; rừng SX là 338,81 ha; Rừng do UBND xã quản lý là 2.060,49 ha; rừng do hộ gia đình quản lý là 2.307,96 ha. Tỷ lệ che phủ rừng là 40,5%.

- Diện tích rừng do Ủy ban nhân dân xã quản lý là: 2.060,49 ha. Trong đó:
- Diện tích Ủy ban nhân dân xã tự quản lý, bảo vệ: 48,98 ha.
- Diện tích khoán cộng đồng bảo vệ rừng 2.011,51 ha.

**3. Diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng: 2.060,49 ha**  
(theo Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 18/12/2025)

#### **4. Kế hoạch sử dụng tiền DVMTR phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ rừng xã Đồng Văn**

Trên cơ sở Hợp đồng tuần tra, kiểm tra rừng; các nhiệm vụ kiểm tra ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn xã Đồng Văn; các hoạt động của UBND để xác định chi cho công tác quản lý, sử dụng tiền DNMTR. Ủy ban nhân dân xã Đồng Văn xây dựng kế hoạch sử dụng tiền DVMTR cụ thể như sau;

##### **a. Tổng dự toán thu: 3.743.359.833 đồng, Trong đó:**

Thu từ tiền DVMTR kế hoạch năm 2026: **3.743.359.833 đồng.**

**b. Tổng dự toán chi 3.743.359.833 đồng; Trong đó:**

- Chi khoán cho cộng đồng thôn bảo vệ rừng: 3.346.235.415 đồng.
- Chi Bồi dưỡng làm đêm, làm thêm giờ: 56.000.000 đồng.
- Chi đơn vị dịch vụ chi trả tiền thanh toán tiền cho cộng đồng dân cư thôn nhận khoán bảo vệ rừng với UBND xã: 33.462.354 đồng
- Chi Khen thưởng tập cá nhân, có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý bảo vệ rừng gắn với việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR: 22.950.000 đồng
- Chi Lập thủ tục, hợp đồng khoán bảo vệ rừng: 129.143.000 đồng
- Chi mua sắm trang, thiết bị, công cụ phục vụ tuần tra bảo vệ rừng: 135.000.000 đồng.
- Chi khác (phô tô, văn phòng phẩm...): 20.569.064 đồng

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ủy ban nhân dân xã**

Căn cứ phương án chủ động chuẩn bị các điều kiện, triển khai thực hiện các nội dung theo phương án được phê duyệt và sử dụng tiền DVMTR được duyệt tổ chức thực hiện theo các quy định hiện hành.

Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết về nhân lực, cơ sở vật chất, phương tiện, hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý, sử dụng và chi trả tiền Dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) trên địa bàn xã.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng ban, công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong lĩnh vực chi trả dịch vụ môi trường rừng, kế toán và các cơ quan đơn vị liên quan để đảm bảo việc thực hiện phương án đồng bộ, hiệu quả.

Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện phương án sử dụng tiền DVMTR; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, Chi cục Kiểm lâm...) trong việc hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phương án.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng nguồn kinh phí DVMTR và kết quả bảo vệ rừng gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về toàn bộ quá trình tổ chức thực hiện phương án, quản lý và sử dụng kinh phí DVMTR trên địa bàn xã Đồng Văn.

#### **2. Hạt Kiểm lâm khu vực XVI**

Chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã trong việc tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện phương án; bảo đảm việc sử dụng tiền DVMTR đúng mục đích, đúng quy định và đạt hiệu quả.

Thường xuyên trao đổi thông tin, hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình triển khai, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện.

### **3. Công an xã**

Phối hợp, trao đổi thông tin với Kiểm lâm phụ trách địa bàn, Ban Chỉ huy quân sự xã, Phòng Kinh tế xã thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn. Khi phát hiện các hành vi vi phạm, phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan tổ chức điều tra, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi vi phạm về lâm nghiệp trên địa bàn xã theo quy định của pháp luật.

### **4. Ban Chỉ huy quân sự xã**

- Chủ động phối hợp, trao đổi thông tin với Kiểm lâm địa bàn, Công an xã, Phòng Kinh tế xã thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, tăng cường tuần tra, kiểm tra các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật và cháy rừng cao nhằm kịp thời phát hiện và huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy.

## **PHẦN IV: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Phương án được xây dựng trên cơ sở Quyết định phê duyệt kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường và các quy định hiện hành./.

---